

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
THIÊN QUANG

Số : 190424 / TCKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 1 NĂM 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang

Trụ sở chính: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185

Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: ITQ

Thực hiện theo thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2024 so với quý 1 năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	Quý 1		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) = (3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	122.402.376.646	109.923.001.494	12.479.375.152	14%
2. Giá vốn hàng bán	116.100.531.097	101.914.165.268	14.186.365.829	-21%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.301.845.549	8.008.836.226	-1.706.990.677	-24%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	85.778.121	112.592.896	-26.814.775	-16%
5. Chi phí tài chính	1.792.030.580	2.141.464.352	-349.433.772	-14%
6. Chi phí bán hàng	2.051.938.611	2.296.044.013	-244.105.402	-11%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.296.238.737	2.782.014.425	-485.775.688	-17%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	247.415.742	901.906.332	-654.490.590	-73%
9. Thu nhập khác	114.219.921	598.799.973	-484.580.052	-81%
10. Chi phí khác	53	868.774.251	-868.774.198	-100%
11. Lợi nhuận khác	114.219.868	-269.974.278	384.194.146	-142%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	361.635.610	631.932.054	-270.296.444	-43%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành		126.386.411	-126.386.411	
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	361.635.610	505.545.643	-143.910.033	-28%

Lợi nhuận sau thuế Quý 1 năm 2024 giảm so với quý 1 năm 2023 là: 143.910.033 đồng chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 1 năm 2024 giảm so với quý 1 năm 2023: 12.479.375.152 đồng, tương ứng với mức tăng là 14%.

- Giá vốn hàng bán quý 1 năm 2024 tăng so với quý 1 năm 2023 là 14.186.365.829 đồng, tương ứng với mức tăng là 21 %.

- Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 1 năm 2024 giảm so với quý 1 năm 2023 là 1.706.990.677 đồng tương ứng với mức giảm 24 %.

- Chi phí tài chính quý 1 năm 2024 giảm so với quý 1 năm 2023 là 349.433.772 đồng

- Chi phí bán hàng quý 1 năm 2024 giảm so với quý 1 năm 2023 là 244.105.402 đồng

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 1 năm 2024 giảm so với cùng kỳ năm 2023 là 485.775.688 đồng

Tình hình kinh doanh chung của thị trường vẫn đang gặp nhiều khó khăn, chưa có nhiều khởi sắc. Mặc dù Công ty đã cố gắng cắt giảm tối đa chi phí hoạt động, cố gắng sử dụng vốn một cách hiệu quả nhất và cũng đã thúc đẩy tăng sản lượng tiêu thụ, tăng doanh thu trong quý 1 năm 2024. Tuy nhiên do giá vốn của hàng tồn kho mặt hàng inox vẫn đang ở mức cao nên tốc độ tăng doanh thu vẫn thấp hơn mức độ tăng của giá vốn dẫn đến lợi nhuận gộp của quý 1 năm 2024 giảm 1.706.990.677 đồng so với cùng kỳ năm trước. Các chi phí hoạt động khác (chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp) giảm 1.079.314.862 đồng vẫn không đủ bù đắp cho chi phí giá vốn nên lợi nhuận sau thuế quý 1 năm 2024 giảm 143.910.033 đồng tương ứng với mức giảm 28%

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế quý 1 năm 2024 giảm so với quý 1 năm 2023

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Phan Thị Hoài Thương

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Quang Trung